TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số **104**/2018/QĐST-HNGĐ	*Bù Gia Mập, ngày 12 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 171/2018/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Ông Nguyễn Văn M**, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Thôn X, xã K, huyện Đ, tỉnh T

- *Bị đơn*: **Bà Nông Thị M**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1976, địa chỉ: Thôn X, xã K, huyện Đ, tỉnh T và bà Nông Thị M, sinh năm: 1984, địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Nguyễn Văn M và bà Nông Thị M thống nhất giao con chung là Nguyễn Văn Th, sinh ngày: 30/4/2005 cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Ông Nguyễn Văn M không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại chăm sóc, thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Văn M và bà Nông Thị M thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

.

2.2 Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn M và bà Nông Thị M thống nhất không yêu cầu giải quyết.

2.3 Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn M và bà Nông Thị M thống nhất không yêu cầu giải quyết.

2.4 Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn M tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNGĐST 150.000 đồng. Trả lại cho ông M số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0018428 ngày 03/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Bà Nông Thị M không phải chịu án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. BGM;
- CC THADS H.BGM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thoại